

Họ và tên học sinh:

Lớp:

Tuần 4

Thời gian: Từ ngày 27/9 đến 02/10/2021

Văn bản:

NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN

1/ Bài ca dao 2

- Cụm từ “thương thay” là cụm từ quen thuộc trong ca dao, thể hiện sự đồng cảm, xót thương.

- Các hình ảnh ẩn dụ: con tằm, kiến, chim hạc, con cuốc → Nỗi khổ nhiều bề của người nông dân thấp cổ bé họng trong xã hội phong kiến đương thời.

→ **Lời than thân trách phận của người lao động bị chèn ép, chà đạp dưới chế độ phong kiến.**

2/ Bài ca dao 3

- Cụm từ “thân em” → Hình ảnh quen thuộc trong ca dao. Ở đây chỉ người phụ nữ.

- Hình ảnh so sánh “Thân em như trái bần trôi” gợi ra thân phận rẻ rúng, hẩm hiu của người phụ nữ.

- Ẩn dụ “gió dập sóng dồi”: Những khổ cực, đắng cay, bất hạnh mà người phụ nữ phải hứng chịu trong xã hội phong kiến.

→ **Lời than thân, trách phận của người phụ nữ trong xã hội xưa.**

III. Tổng kết

Ghi nhớ sgk tr.49

IV. Luyện tập:

Em hãy sưu tầm và chép lại 3 bài ca dao thuộc chủ đề than thân.

Văn bản:

NHỮNG CÂU HÁT CHÂM BIÊM

1/ Bài ca dao 1

- Nhân vật chú tôi có:

- + 3 cái hay: hay tửu hay tắm (hay uống rượu), hay nước chè đặc, hay nằm ngủ trưa;
- + 2 điều ước: ngày mưa, đêm thừa trống canh.

→ Nhân vật chú tôi là một kẻ lười biếng, siêng ăn nhác làm.

→ **Bài ca dao phê phán, châm biếm những kẻ lười biếng.**

2/ Bài ca dao 2

- Phê phán, châm biếm những kẻ mê tín dị đoan.

III. Tổng kết

Ghi nhớ sgk tr.53

IV. Luyện tập:

Em hãy sưu tầm và chép lại 3 bài ca dao thuộc chủ đề châm biếm.

Tiếng Việt:

ĐẠI TỪ

I/ Thế nào là đại từ

1/ Ví dụ

- a) Nó: người em gái.
- b) Nó: con gà trống của anh Bốn Linh.
- c) Thế: lời nói của người mẹ.
- d) Ai: người làm cho người nông dân khổ cực, đau khổ.

→ **Các từ: nó, thế, ai là đại từ.**

2/ Kết luận

Ghi nhớ sgk tr.55

II/ Các loại đại từ

1/ Đại từ dùng để trỏ

- Trỏ người, sự vật: tôi, tớ, chúng ta, chúng tôi, anh, chị, em,.....
- Trỏ số lượng: bao nhiêu, bấy nhiêu,...
- Trỏ hoạt động, tính chất, sự việc: vậy, thế,...

2/ Đại từ dùng để hỏi

- Hỏi về người, sự vật: ai, cái gì,.....
- Hỏi về số lượng: bao nhiêu, mấy,...
- Hỏi về hoạt động, tính chất, sự việc: sao, thế,...

III/ Luyện tập

1/ **Bài 1/56:** Hãy xếp các đại từ trở người, sự vật theo bảng sau:

Số Ngôi	Số ít	Số nhiều
1		
2		
3		

2/ Viết đoạn văn (4-6 câu) nói lên cảm nghĩ của em về tình cảm gia đình. Tìm đại từ có trong đoạn văn em viết.

Tập làm văn:

LUYỆN TẬP TẠO LẬP VĂN BẢN

Em hãy viết thư cho một người bạn phương xa (ở tỉnh khác, vùng khác hoặc nước khác) giới thiệu với bạn về quê hương em đang ở.